

BÁO CÁO

Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2018, Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam giao và đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chỉ tiêu sản lượng khai thác 13.000 tấn mù quy khô, sản lượng thu mua 12.000 tấn, lợi nhuận trước thuế 444 tỷ đồng. Trồng tái canh 983,40 ha, chăm sóc 5.197,97 ha diện tích vườn cây KTCB, đồng thời tính toán chi phí để đạt được lợi nhuận trên 3 triệu đồng/tấn, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho hơn 3.400 CBCNV toàn công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất và kinh doanh, công ty có những thuận lợi cơ bản từ việc đoàn kết thống nhất, đội ngũ cán bộ công nhân có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và tay nghề cao; được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của lãnh đạo Tập đoàn, UBND tỉnh Bình Dương và địa phương các cấp, các ngành trong tỉnh. Bên cạnh đó, thương hiệu sản phẩm của công ty luôn được duy trì ổn định, được khách hàng trong và ngoài nước tin tưởng và đánh giá cao.

Tuy nhiên, năm 2018 tình hình sản xuất của công ty cũng gặp không ít khó khăn như thời tiết bất thường đầu năm nắng nóng kéo dài, cuối năm mưa bão nhiều làm ảnh hưởng vườn cây; gần 500 lao động nghỉ việc làm ảnh hưởng đến sản lượng khai thác của công ty; giá bán mù thành phẩm liên tục giảm sâu... Những khó khăn đó sẽ tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tiền lương của cán bộ, công nhân.

Vượt qua những khó khăn nêu trên, tập thể cán bộ công nhân Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa đã nỗ lực phấn đấu trong sản xuất và kinh doanh để hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao với những kết quả cụ thể như sau:

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT-KINH DOANH NĂM 2018

1. Về công tác sản xuất.

1.1 Công tác khai thác.

Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý ngay đầu năm, tận thu sản lượng mù trước mùa cây rụng lá, đồng thời chuẩn bị tốt công tác khởi cạo: thiết kế miệng cạo, trang bị đầy đủ vật tư khai thác, điều chỉnh sắp xếp lao động (trong đó công ty chỉ đạo các nông trường khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động: chia phần cây theo nhịp cạo D₄ thay cho cạo D₃ với các nơi thiếu lao động).

Ngày 09/4 công ty tiến hành khởi cạo mùa vụ 2018. Trong quá trình sản xuất, công ty đã chỉ đạo các Nông trường thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật kết hợp với tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ trên vườn cây để tận thu sản lượng nhằm vượt kế hoạch

năm, trong đó cạo tận thu triệt để vườn cây chuẩn bị thanh lý. Bên cạnh đó, công ty tổ chức phát động các phong trào thi đua như rèn luyện tay nghề nhằm nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng. Phối hợp Công đoàn vận động công nhân đăng ký làm việc ngày chủ nhật từ ngày 13/5 để bù vào những ngày mưa bão. Vào đầu quý 4, đã phát động phong trào thi đua nước rút và đến ngày 30/12 công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng 13.000 tấn của năm.

Đến ngày 31/12/2018, công ty khai thác được 13.109,58 tấn mù quy khô, đạt 100,84% kế hoạch năm. Các nông trường đều hoàn thành vượt kế hoạch công ty giao.

1.2 Công tác trồng tái canh, chăm sóc vườn cây KTCB.

Hoàn thành trồng tái canh 1.091,00 ha, đến cuối năm tỉ lệ cây sống 100% từ 4 tầng lá trở lên. Chỉ đạo thâm canh chăm sóc vườn cây KTCB (trồng từ 2012 đến 2017), kiểm tra đánh giá chất lượng vườn cây đều sinh trưởng tốt, tăng trưởng đường vành vượt quy định. Ngoài ra, công ty chỉ đạo các đơn vị chăm sóc tốt cây giống từ vườn nhân, vườn ươm để chuẩn bị từ mùa trồng mới năm 2018 với cơ cấu giống cao su đa dạng theo chỉ đạo của Tập đoàn.

Tổ chức hợp tác đầu tư trồng chuyên canh và xen canh cây nông nghiệp công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Hàng năm công ty đều phối hợp Viện Nghiên cứu cao su phân hạng đất vườn cây tái canh để có cơ sở đầu tư phân bón thích hợp cho từng loại đất trồng, thực hiện nhiều giải pháp như chọn vườn cây bón, thời vụ bón, cách bón... để đạt hiệu quả cao nhất. Năm 2018 công ty bón phân 01 lần cho vườn cây khai thác và 02 lần cho vườn cây KTCB.

1.3 Công tác thu mua mù nguyên liệu.

Trong tình hình giá cao su có nhiều biến động, để đảm bảo công tác thu mua có hiệu quả, trong năm công ty đã điều chỉnh giá thu mua 59 lần linh hoạt theo thực tế thị trường và các đối tượng khách hàng. Tiến hành tốt công tác thu mua mù tại các điểm nhà máy và nông trường, đảm bảo hiệu quả công tác thu mua mù nguyên liệu cho sản xuất của công ty và đảm bảo quyền lợi của khách hàng bán mù, tạo điều kiện để khách hàng gắn bó lâu dài và công ty ổn định được nguồn mù thu mua.

Năm 2018, công ty đã thu mua được 19.884,57 tấn mù quy khô (trong đó thu mua nguyên liệu từ công ty con là 3.892,7 tấn) đạt tỷ lệ 118,36% kế hoạch năm, là năm thứ 8 công ty có sản lượng thu mua trên 10.000 tấn. Do quản lý tốt quy trình kiểm soát được chất lượng mù nên nguyên liệu mù thu mua được sử dụng chế biến ra thành phẩm đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

1.4 Công tác chế biến và chất lượng.

Từ sản lượng khai thác vườn cây công ty và thu mua, năm 2018 công ty chế biến được 31.435,63 tấn mù thành phẩm các loại. Thành phẩm sản xuất ra đều đủ tiêu chuẩn xuất khẩu.

Công tác kiểm soát nghiệm thu mù nguyên liệu và kiểm nghiệm mù thành phẩm được duy trì tốt và ổn định. Công tác kiểm tra giám sát quy trình công nghệ chế biến và hệ thống xử lý nước thải được phối hợp thường xuyên giữa các bộ phận và xí nghiệp chế biến, qua đó góp phần duy trì chất lượng sản phẩm, giữ vững thương hiệu. Giám sát chất lượng nước thải ở 2 Hệ thống xử lý nước thải đạt cột A.

Các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, môi trường ISO 14001 và năng lượng ISO 50001 tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả tốt trong hoạt động sản xuất, chất lượng sản phẩm ngày càng nâng cao và đạt chuẩn ISO.

2. Công tác kinh doanh:

Công ty tiếp tục duy trì ký kết hợp đồng dài hạn với khách hàng trong và ngoài nước, thực hiện tốt việc giao hàng theo đúng hợp đồng với khách hàng.

Lũy kế tiêu thụ trong năm 31.453,07 tấn mù thành phẩm, giá bán bình quân 32,97 triệu đồng/tấn.

3. Công tác tài chính.

Trong tình hình giá bán cao su giảm, lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV công ty tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, làm việc hiệu quả, đồng thời thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, chi tiêu trong kế hoạch, kiểm soát chi phí trong sản xuất để giảm chi phí giá thành, tăng lợi nhuận. Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo toàn và phát triển vốn. Huy động các nguồn vốn, quản lý và hoàn trả vốn vay, lãi vay trong toàn công ty đạt hiệu quả.

Thực hiện báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm kịp thời, đồng thời công bố thông tin đúng thời hạn quy định. Báo cáo tài chính được lập trung thực, phản ánh đúng tình hình tài chính công ty. Đồng thời, công ty đã thực hiện thành công việc tăng vốn điều lệ công ty lên 1.355 tỷ đồng. Từ đó góp phần nâng cao thị giá của công ty trên thị trường chứng khoán.

Từ kết quả sản xuất kinh doanh, năm 2018 công ty mẹ đạt tổng doanh thu 1.664,86 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế công ty mẹ đạt 622,05 tỷ đồng.

Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 202,42 tỷ đồng.

4. Công tác đầu tư trong nước và nước ngoài.

4.1 Tình hình đầu tư:

Công ty đã và đang thực hiện việc tái cơ cấu các dự án ngoài ngành theo chủ trương chung của Tập đoàn. Trong năm 2018, công ty tập trung đầu tư cho các dự án tại công ty con như trồng, chăm sóc, khai thác và chế biến cao su tại Campuchia, đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư tại KCN Tân Bình, trồng rừng tại tỉnh Đắk Lắk. Công ty không đầu tư dự án khác.

Hiện tại một số dự án công ty tham gia góp vốn đã phát huy đạt hiệu quả, thu được lợi nhuận và cổ tức như: Công ty CP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên, Công ty cổ phần KCN Tân Bình, Công ty CP cao su Trường Phát,...

4.2 Hoạt động các dự án đầu tư tại công ty con.

4.2.1 Công ty CP cao su Trường Phát.

Năm 2018, Công ty đã sản xuất và gia công 51.768 m³ gỗ phôi đạt 125,35% kế hoạch năm, sản xuất 3.692,84 m³ gỗ ghép đạt tỷ lệ 45,90% kế hoạch, tiêu thụ 45.297,15 m³ gỗ phôi đạt tỷ lệ 150,99% kế hoạch năm; tiêu thụ 2.526,45 m³ gỗ ghép.

Tổng số lao động cuối năm 204 người, thu nhập bình quân 7,37 triệu đồng/người / tháng.

Tổng doanh thu đạt 384,80 tỷ đồng đạt tỷ lệ 122,13% kế hoạch năm, nộp thuế và ngân sách Nhà nước 19,81 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 6,82 tỷ đồng (tỷ lệ 100,02 % kế hoạch năm).

4.2.2 Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom.

Tổng diện tích công ty quản lý là 7.664,28 ha. Diện tích đã đưa vào khai thác là 4.559,45 ha, sản lượng lũy kế 4.445 tấn mùn quy khô, đạt tỷ lệ 101,02% kế hoạch năm. Trong năm sản lượng mùn xuất bán là 4.568,02 tấn với tổng doanh thu 5,23 triệu USD, lợi nhuận ước đạt 25.730 USD.

Thường xuyên kiểm tra kỹ thuật trên vườn cây để chấn chỉnh ngay những lỗi kỹ thuật cạo, giữ vườn cây khai thác ổn định đạt năng suất cao. Tiếp tục mở lớp đào tạo công nhân khai thác để mở cạo vườn cây mới cho những năm tiếp theo.

Tổng số cán bộ nhân viên có 1.852 lao động, tiền lương bình quân 4,86 triệu đồng/người/tháng.

Thực hiện thủ tục đầu tư nhà máy chế biến mùn cao su tại Campuchia, phần đầu hoàn thành đưa vào sản xuất từ quý 2 năm 2019.

4.2.3 Công ty TNHH cao su Phước Hòa-DakLak.

Chăm sóc 256,05 ha cao su KTCB, trồng mới 75,23 ha keo lai và chăm sóc 453,74 ha keo lai. Tích cực huy động lực lượng và phối hợp cùng địa phương quản lý và bảo vệ rừng 24.758,26 ha. Thực hiện đầu tư một số hạng mục công trình năm 2018 theo kế hoạch được duyệt.

Trình UBND Tỉnh duyệt phương án sử dụng đất và bảo vệ rừng, đồng thời hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4.2.4 Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình.

Từ đầu năm, công ty đã tiếp đón 149 đơn vị, khách hàng trong và ngoài nước đến tham quan và tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Khu Công nghiệp, thu hút thêm các nhà đầu tư thuê đất với diện tích cho thuê 42,56 ha đạt tỷ lệ 106,4% kế hoạch năm 2018 (từ đầu dự án đến nay là 191,97 ha, tỷ lệ 78,5% diện tích đất thương phẩm). Tổng nhà đầu tư thực hiện dự án trong khu công nghiệp là 59 doanh nghiệp/61 dự án.

Trong năm có 20 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư với số vốn 61,59 triệu USD và 381,89 tỷ đồng, Lũy kế từ đầu dự án có 42 dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư vào Khu Công nghiệp với tổng vốn đầu tư trong nước 1.182 tỷ đồng và vốn đầu tư nước ngoài 108,08 triệu USD). Các doanh nghiệp đầu tư hiện nay tại Khu công nghiệp chủ yếu ngành gỗ, sản xuất giày, điện tử, bao bì giấy các loại...

Trong năm có thêm 17 dự án đi vào hoạt động xây dựng và sản xuất, lũy kế từ đầu dự án đến nay đã có 26 nhà đầu tư hoạt động xây dựng & sản xuất và 16 nhà đầu tư chưa triển khai xây dựng. Đã tạo việc làm cho hơn 2.500 lao động trong khu công nghiệp.

Tổng doanh thu năm 2018 đạt 152,63 tỷ đồng đạt 249,69% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế ước đạt 65,98 tỷ đồng đạt tỷ lệ 464,63%. Tổng nộp ngân sách đạt 98,10 tỷ đồng.

5. Công tác xây dựng cơ bản.

2-C.
IN
SU
HỒ
0-T.B

Thực hiện kế hoạch đầu tư 2018 đã được Tập đoàn phê duyệt, đến đầu tháng 12 các hạng mục kế hoạch năm đã thực hiện xong và đưa vào sử dụng với tổng giá trị đầu tư là 33,6 tỷ đồng đạt 88,02% kế hoạch năm. Tiến hành tổ chức đấu và xét thầu đúng qui trình thủ tục và quản lý chi phí của Luật đấu thầu.

Trong kế hoạch giá thành, công ty đã chi 15,34 tỷ đồng, đạt 97,40% kế hoạch năm, chủ yếu là thi công các công trình giao thông thủy lợi, bảo vệ môi trường, nâng cấp sửa chữa thiết bị chế biến và xe vận chuyển, kiến trúc phục vụ sinh hoạt cho công nhân tại các đội sản xuất.

Xây dựng và áp dụng định mức chi phí chế biến và vận chuyển mủ nguyên liệu, thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm giảm chi phí giá thành. Kiểm soát hồ sơ hoàn công và quyết toán các hạng mục XDCB đã hoàn thành.

6. Công tác tổ chức cán bộ.

Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý.

Trong năm, Tập đoàn đã thỏa thuận bổ nhiệm 02 phó tổng giám đốc công ty. Ngoài ra, Công ty đề nghị Tập đoàn thỏa thuận để Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc quyết định điều động và bổ nhiệm 2 giám đốc, 01 phó giám đốc nông trường, 01 giám đốc, 01 phó giám đốc xí nghiệp, 01 phó tổng giám đốc phụ trách công ty con.

7. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chế độ chính sách:

7.1 Thực hiện tiền lương và chế độ chính sách đối với cán bộ công nhân:

Đến thời điểm cuối năm 2018, tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty hiện có 3.126 lao động. Tổng quỹ tiền lương thực hiện trong năm ước đạt 267,39 tỷ đồng. Tổng tiền ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại đạt 17,16 tỷ đồng. Kết quả thu nhập bình quân năm 2018 ước đạt 8,66 triệu đồng/người/tháng, trong đó lương bình quân cả năm đạt 7,13 triệu đồng/người/tháng.

Công ty đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa các huyện thị chăm lo thường xuyên sức khỏe cán bộ công nhân trong địa bàn, tổ chức tốt việc khám sức khỏe cho cán bộ công nhân định kỳ 2 lần trong năm, trong đó đặc biệt quan tâm đến sức khỏe của lao động nữ.

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động được thực hiện rất tốt. Tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật, trang bị bảo hộ lao động được đảm bảo theo quy định.

7.2 Chăm lo đời sống văn hóa tinh thần:

Công ty phối hợp cùng Công đoàn và các đoàn thể tổ chức và duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT thường xuyên ở cơ sở và tham gia các hội thi, các buổi giao lưu nhằm giải trí và nâng cao sức khỏe cho cán bộ công nhân lao động.

Trong thời gian nghỉ mùa vụ, để tạo điều kiện cho cán bộ công nhân nghỉ ngơi, giải trí, công ty đã cấp kinh phí các đơn vị tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân lao động đi tham quan du lịch (bình quân 1,2 triệu đồng/lao động), với tổng số tiền trên 4 tỷ đồng.

7.3 Hoạt động kinh tế gia đình và hỗ trợ chính sách xã hội:

Bên cạnh việc chăm lo tiền lương và các chế độ chính sách, từ đầu năm công ty phối hợp với Công đoàn và các tổ chức đoàn thể phát động phong trào làm kinh tế gia đình trong cán bộ công nhân cùng với sự hỗ trợ cho vay vốn phát triển kinh tế gia đình,

vay vốn làm nhà, vay tín chấp, kết quả thu nhập từ kinh tế gia đình của cán bộ công nhân bình quân đạt hơn 30 triệu đồng/hộ/năm 2018.

Phối hợp Công đoàn tham gia thực hiện tốt việc chăm sóc Mẹ VNAH, thăm hỏi gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, gia đình công nhân gặp khó khăn, xây dựng nhà đồng đội, nhà tình nghĩa, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo của tỉnh và các huyện thị, hỗ trợ quỹ khuyến học, nhà trẻ mẫu giáo, nạn nhân chất độc da cam, công tác xã hội từ thiện, các hội bảo trợ trong và ngoài tỉnh...

8. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

Công ty đã tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và chuyên đề, nội dung thanh kiểm tra về việc thực hiện quy chế, quy định của công ty, việc thực hiện chính sách cho người lao động, việc đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về dân chủ cơ sở. Nhìn chung các đơn vị đều thực hiện tốt quy chế, quy định của công ty.

Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn và hoạt động Ban Chỉ huy Thống nhất cấp công ty - huyện thị năm 2018. Phối hợp lực lượng địa phương trong BCH thống nhất làm tốt công tác bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án cụ thể và thực hiện nghiêm công tác PCCC nhất là vào mùa khô, đảm bảo lực lượng thường trực phòng chống cháy để giải quyết sự cố kịp thời; Thực hiện tốt công tác PCCC theo phương án, trong năm không có vụ cháy nào xảy ra. Phối hợp cảnh sát PCCC Số 5 (khu vực Phước Hòa) đảm bảo an toàn khu vực cơ quan làm việc, vườn cây và các khu vực được phân công.

Thực hiện định kỳ việc kiểm tra và rà soát danh sách, quân số của lực lượng tự vệ của Bộ Quốc phòng. Xây dựng điều lệnh, kế hoạch tác chiến, phương án sẵn sàng chiến đấu theo quy định của cơ quan quân sự các cấp. Phối hợp 5 huyện và thị xã trên địa bàn công ty xây dựng kế hoạch công tác quân sự quốc phòng năm 2018, hoàn thành việc tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ theo kế hoạch đã đề ra.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn công ty ổn định. Công ty triển khai cho các đơn vị trực thuộc kiện toàn tổ chức, biên chế lực lượng hoàn chỉnh – trong đó lực lượng tự vệ luôn đảm bảo quân số thường trực, phối hợp cùng lực lượng bảo vệ thường xuyên tuần tra bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

9. Công tác văn phòng và thi đua-khen thưởng:

Các đơn vị thực hiện tốt quy chế văn thư theo quy định. Kiểm tra thường xuyên xe máy, phát huy hiệu quả trang thiết bị văn phòng hiện có, khai thác sử dụng máy tính, website, mạng nội bộ và sử dụng văn phòng điện tử đạt hiệu quả.

Phối hợp Công đoàn tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, trong năm có nhiều tập thể cá nhân tiêu biểu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao, công ty đã động viên khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân, trong đó tổ chức khen thưởng các đội sản xuất hoàn thành kế hoạch năm 2018 trước thời gian.

10. Công tác khác.

10.1 Công tác quản lý đất đai.

Tiếp đoàn thanh tra chính phủ đến làm việc với công ty về tình hình quản lý và sử dụng đất đai. Làm việc với các cơ quan của UBND huyện Phú Giáo và sở Tài nguyên môi trường để phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch chi tiết KDC Phước Hòa và các thủ tục để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân. Làm việc với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh rà soát lại diện tích đất đai công ty đang quản lý. Thực hiện thủ tục bàn giao về địa phương diện tích đất để phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương (như đầu tư đường giao thông nông thôn, đường điện, trường học,...).

10.2 Công tác ISO.

Công ty thường xuyên thực hiện đánh giá nội bộ các hệ thống quản lý ISO 9001, 14001, 50001 và ISO/IEC. Định kỳ, Trung tâm Quacert đã đánh giá hệ thống quản lý ISO đều đạt chuẩn. Phối hợp Trung tâm 3 Quacert mở lớp tập huấn đào tạo đánh giá ISO nội bộ theo tiêu chuẩn VN 2015.

10.3 Công tác khác

Tổ chức đoàn vận động viên tham gia giải thể dục thể thao tập đoàn - khu vực V và đạt giải nhất toàn đoàn. Tham gia Hội thi bàn tay vàng khai thác mỏ năm 2018 cấp Tập đoàn tại Tổng công ty cao su Đồng Nai,....

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018.

Năm 2018, mặc dù tình hình phát triển kinh tế xã hội trong nước có những bước tiến nổi bật, hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đều vượt kế hoạch. Tuy nhiên tình hình kinh tế thế giới có những biến động phức tạp, giá dầu lên xuống thất thường, đặc biệt chiến tranh thương mại giữa 2 cường quốc kinh tế thế giới Mỹ - Trung Quốc đã tác động trực tiếp đến tình hình tiêu thụ cũng như giá mủ cao su. So với năm 2017, giá cao su năm 2018 giảm gần 20%. Bên cạnh đó, cũng có những khó khăn, thách thức khác như lao động nghỉ việc nhiều, diễn biến thời tiết không thuận lợi,... đã ảnh hưởng không ít đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Với sự đoàn kết, quyết tâm nỗ lực của Tập thể CBCNV công ty, vượt qua khó khăn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018 với hầu hết các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %
1	Diện tích vườn cây khai thác	Ha	7.646,57	6.977,58	91,25
2	Diện tích chăm sóc vườn cây KTCB	Ha	5.197,97	5.197,97	100,00
3	Diện tích tái canh	Ha	983,40	1.091,00	110,94
4	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	13.000,00	13.109,58	100,84
4	Sản lượng cao su thu mua	Tấn	16.800,00	19.884,57	118,36
6	Sản lượng cao su chế biến	Tấn	29.800,00	31.435,63	105,49
7	Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	32.713,00	31.453,07	96,15
8	Giá bán thành phẩm cao su bình quân	Tr.Đ/Tấn	33,53	32,97	98,34
9	Tổng doanh thu	Đồng	1.566.640	1.664.858	106,27

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %
10	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	444.462	622.054	139,96
11	LN sau thuế chưa phân phối	Tr. đồng	356.773	518.309	145,28
12	Nộp ngân sách	Tr. đồng	159.966	202.423	126,54

Để đạt được thành quả nổi bật năm 2018 là nhờ sự ủng hộ từ lãnh đạo Tập đoàn, lãnh UBND tỉnh Bình Dương và sự hỗ trợ từ các ban chuyên môn của Tập đoàn, các sở ban ngành của UBND tỉnh Bình Dương. Bên cạnh đó có sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị công ty và sự quyết tâm nỗ lực của Ban tổng giám đốc trong việc triển khai cụ thể các hoạt động SXKD của công ty, phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Điều lệ tổ chức & hoạt động của công ty và quy định của pháp luật;

Ngoài ra, Công ty cũng đã tích cực liên hệ, tìm kiếm nhiều đối tác trong việc liên kết trồng xen để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm chi phí đầu tư chăm sóc vườn cây KTCB trong suốt đầu tư.

Nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc đã tích cực trong việc chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn rà soát lại tất cả các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm bớt chi phí, hạ giá thành. Đồng thời đã ban hành các hướng dẫn, các quy chế nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019.

Bước vào năm 2019, tình hình ngành cao su vẫn còn khó khăn, giá bán cao su vẫn đang ở mức thấp, công ty cần tính toán chi phí để đạt được lợi nhuận trên 3 triệu đồng/tấn, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho hơn 3.200 CBCNV công ty.

Bên cạnh đó, với diện tích vườn cây khai thác 7.072,01 ha, trong đó diện tích vườn cây khai thác trên 20 năm vẫn còn, mật độ cây cạo thấp, sản lượng tiếp tục giảm do phải thanh lý hơn 1.000 ha, một số diện tích mới đưa vào khai thác năng suất còn thấp sẽ ảnh hưởng đến năng suất bình quân của toàn bộ các vườn cây, thời tiết diễn biến bất thường. Những khó khăn đó sẽ tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tiền lương của cán bộ, công nhân.

Từ đó, cán bộ công nhân viên toàn công ty cần năng động, nâng cao hiệu quả lao động trong tình hình khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trước hết là sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, cổ tức, chăm lo đời sống và thu nhập cho người lao động. Tập thể cán bộ công nhân viên công ty phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ của năm 2019 trên các mặt cơ bản sau:

Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Diện tích vườn cây khai thác	Ha	7.072,01

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
2	Diện tích chăm sóc vườn cây KTCB	Ha	5.678,42
3	Diện tích tái canh	Ha	784,95
4	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	11.700,00
5	Sản lượng cao su thu mua	Tấn	12.500,00
6	Sản lượng cao su chế biến nhập kho	Tấn	25.200,00
7	Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	27.268,00
8	Giá bán thành phẩm cao su bình quân	Tr.Đ/Tấn	33,45
9	Tổng doanh thu	Tr.Đồng	2.192.471
10	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	1.246.388
11	Tỷ lệ cổ tức	%/mệnh giá	≥ 40
12	Nộp ngân sách	Tr. đồng	302.355

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trên, tập thể CBCNV công ty cần nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

1. Về tổ chức công tác sản xuất-kinh doanh:

Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại tình hình vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Sắp xếp lại lao động phù hợp trên cơ sở cân đối vườn cây nhóm III đang giảm dần và vườn cây nhóm I đang tăng dần, bố trí phân công lao động hợp lý và lâu dài trên vườn cây khai thác nhằm ổn định năng suất và sản lượng.

Phát động và duy trì tổ chức phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch, phong trào rèn luyện tay nghề nhằm nâng cao năng suất lao động, năng suất vườn cây, tăng chất lượng sản phẩm. Nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả trong công tác, đặc biệt là việc chấp hành quy trình kỹ thuật, nội quy, quy chế của đơn vị, giữ gìn vườn cây lâu dài, giữ gìn sản phẩm không để mất cắp.

2. Công tác tài chính:

Tiếp tục thực hiện phong trào thực hành tiết kiệm, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc, làm tốt công tác quản lý chi phí, giá thành theo kế hoạch qua đó đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và ổn định thu nhập cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, đảm bảo tỷ lệ cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo toàn và phát triển vốn; theo dõi đối chiếu công nợ đầy đủ, kịp thời. Phát huy hiệu quả nguồn vốn.

3. Công tác nông nghiệp:

Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, đặc biệt vườn cây nhóm I. Tiếp tục nghiên cứu các biện pháp thâm canh nâng cao chất lượng vườn cây và tăng năng suất.

Cải tiến cách làm mái che mưa, che chén để tận thu tốt sản lượng, bồi thuốc kích thích phù hợp tuổi cây và tổ chức quản lý tốt việc bón phân trong năm. Tổ chức tốt việc phòng trị bệnh mùa mưa, trước hết là trên vườn cây mới khai thác. Phần đầu khai thác vượt 11.700 tấn.

4. Công tác XD CB, cơ khí & môi trường:

Tập trung đầu tư cho vườn cây tái canh và KTCB theo đề án tái cơ cấu giống cao su đa dạng, bảo đảm chất lượng vườn cây có năng suất cao cho chu kỳ sau.

Đầu tư các hạng mục XD CB cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động, trước hết là công trình giao thông phục vụ vận chuyển mủ và khai thác mủ của công nhân; sửa chữa dây chuyền chế biến mủ để đảm bảo chất lượng ổn định,...

5. Công tác thu mua:

Thực hiện tốt công tác thu mua, đặc biệt quan tâm đến công tác cân đo và chất lượng mủ, phân loại quản lý từng chủng loại mủ để đưa vào chế biến từng chủng loại sản phẩm đảm bảo chất lượng. Điều chỉnh giá mủ thu mua linh động và kịp thời, phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo chất lượng mủ thu mua từ vườn cây tư nhân và hộ khoán, qua đó đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng TCVN cung cấp cho thị trường, góp phần tăng lợi nhuận cho công ty. Phần đầu năm 2019 thu mua đạt và vượt trên 12.500 tấn.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

Điều tiết tiền lương phù hợp theo từng thời điểm trong năm, bảo đảm trả lương phù hợp với công sức người lao động ở từng khu vực, tạo điều kiện cho người lao động yên tâm sản xuất. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân nâng cao tay nghề và nghiệp vụ để đạt hiệu quả cao trong sản xuất.

Phối hợp với các trung tâm y tế địa phương chăm sóc sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân lao động. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các đơn vị cơ sở nhằm bảo đảm các chế độ chính sách đến người lao động. Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn góp phần gắn bó giữa công ty với địa phương các cấp.

7. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

Chỉ đạo tốt việc xây dựng lực lượng bảo vệ, tự vệ có chất lượng theo phương án cơ động, linh hoạt, củng cố biên chế tổ chức lực lượng bảo vệ đảm bảo đủ số lượng và chất lượng. Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò Ban Chỉ huy Thống nhất các cấp nhằm gắn kết với địa phương để ổn định an ninh trật tự xã hội, bảo vệ an toàn tài sản của đơn vị và người dân trên địa bàn.

8. Công tác Văn phòng, thi đua-khen thưởng:

Quản lý tốt hệ thống văn phòng điện tử, kiểm tra thường xuyên kho lưu trữ hồ sơ, bảo mật dữ liệu mạng máy tính, đảm bảo xe máy phục vụ an toàn.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên tinh thần cho người lao động, tổng hợp hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2018 trình Hội đồng thi đua khen thưởng công ty và cấp trên.

9. Hoạt động của các công ty con trực thuộc.

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-KampongThom: Tổ chức khai thác tốt, đảm bảo quy trình kỹ thuật, hoàn thành vượt kế hoạch sản lượng năm 2019 là 6.000 tấn. Đồng thời, chăm sóc vườn cây KTCB đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật. Thực hiện tốt công tác quản lý các khoản chi phí và chính sách thuế theo quy định của Campuchia. Quản lý đầu tư xây dựng nhà máy, tích cực đưa nhà máy vào hoạt động trong quý 2 năm 2019. Tích cực đàm phán với các ngân hàng để vay vốn đầu tư cho dự án và hoàn trả các khoản vay đến hạn.

- Công ty CP Cao su Trường Phát:

Tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu gỗ ngoài Tập đoàn để ổn định sản xuất. Quản lý tốt kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành. Tìm kiếm thêm khách hàng tiêu thụ trong và ngoài nước bằng nhiều kênh thông tin để nâng thương hiệu công ty.

- Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-DakLak: Chăm sóc tốt vườn cây cao su KTCB và rừng keo lai theo quy trình. Thực hiện đầu tư trồng rừng và các hạng mục XDCB theo kế hoạch 2019.

- Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình:

Tiếp tục duy trì mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, tiếp thị đầu tư vào KCN. Kế hoạch cho thuê lại đất từ 20 ha đất thương phẩm trở lên trong năm 2019.

Tiếp tục lựa chọn nhà thầu thi công và giám sát thi công các gói thầu theo kế hoạch 2019. Thực hiện hoàn chỉnh các thủ tục để Chính phủ phê duyệt mở rộng giai đoạn 2 diện tích 1.055 ha.

V. KIẾN NGHỊ.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty, bên cạnh những mặt thuận lợi, công ty cũng gặp không ít khó khăn cần kiến nghị đối với Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, đó là:

Trong tình hình giá bán mủ cao su vẫn đang ở mức thấp, với cách xây dựng quỹ tiền lương như các năm vừa qua thì khó đảm bảo tiền lương và thu nhập cho người lao động trong điều kiện mức sống ngày càng tăng và cạnh tranh lao động trong khu vực từ đó công nhân sẽ tiếp tục nghỉ việc nhiều dẫn đến tình trạng thiếu lao động trầm trọng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản lượng. Kính đề nghị lãnh đạo Tập đoàn có hướng giải quyết vấn đề này để tháo gỡ khó khăn cho công ty. Cụ thể bổ sung quỹ tiền lương nguồn thu hoạt động khác.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019./.

Nơi nhận:

- Tập đoàn CNCSVN;
- UBCK NN, Sở Giao dịch CK TpHCM;
- Đảng ủy, Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát Cty;
- Các đoàn thể Cty;
- Nông trường, xí nghiệp;
- Các công ty trực thuộc;
- website;
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Tước

